

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 năm 2020

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Hiện nay, các địa phương đang tập trung chỉ đạo bà con nông dân tích cực thu hoạch các loại cây trồng hàng năm vụ mùa, ước tính đến ngày 15/10/2020, diện tích lúa vụ mùa thu hoạch toàn tỉnh đạt 24.842,8 ha, bằng 99,6% tổng diện tích gieo cấy. Diện tích ngô vụ mùa thu hoạch ước đạt 4.203,7 ha, bằng 93,6% diện tích gieo trồng; diện tích khoai lang thu hoạch ước đạt 222,8 ha; diện tích lạc thu hoạch ước đạt 641,8 ha; diện tích đỗ tương thu hoạch ước đạt 38,8 ha; diện tích đậu các loại thu hoạch ước đạt 232,2 ha; diện tích rau xanh các loại thu hoạch ước đạt 3.955,4 ha;... Sơ bộ đánh giá năng suất các loại cây trồng chính vụ mùa năm 2020 giữ được ổn định, một số loại đạt cao hơn so với cùng vụ năm trước.

Cùng với việc thu hoạch lúa và cây màu vụ mùa 2020, các địa phương trong tỉnh đang tích cực triển khai nhanh việc gieo trồng các loại cây vụ đông 2020-2021. Ước tính đến giữa tháng 10/2020, diện tích ngô vụ đông toàn tỉnh gieo trồng đạt 5.975,2 ha; diện tích khoai lang vụ đông gieo trồng đạt 207,7 ha; diện tích rau xanh các loại vụ đông gieo trồng đạt 3.439,9 ha; diện tích đỗ tương vụ đông gieo trồng đạt 22,1 ha; diện tích lạc vụ đông gieo trồng đạt 21,7 ha;...

Tình hình chăn nuôi đàn gia súc, gia cầm trong tháng giữ ổn định, cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu của người tiêu dùng; quy mô tổng đàn lợn tiếp tục phục hồi, tăng mạnh so với cùng kỳ;... Tổng đàn trâu hiện có ước đạt 59,8 nghìn con, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm trước; tổng đàn bò ước đạt 112,8 nghìn con, tăng 0,9%; tổng đàn lợn ước đạt 648,4 nghìn con, tăng 25,5%; tổng đàn gia cầm ước đạt 15,8 triệu con, tăng 6,8% (trong đó tổng đàn gà 14,1 triệu con, tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước).

Sản xuất lâm nghiệp trong tháng chủ yếu tập trung vào chăm sóc rừng. Tổng diện tích rừng trồng mới tập trung toàn tỉnh đến hết tháng 10 ước đạt 9.802,7 ha, giảm 2,4% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng gỗ khai thác toàn tỉnh từ đầu năm ước đạt 585,1 nghìn m³, tăng 1,7% so với cùng kỳ năm trước (riêng sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 44,9 nghìn m³); sản lượng củi khai thác ước đạt 65,1 nghìn ste;...

Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh xảy ra 3 vụ phá rừng, diện tích rừng bị phá 0,57 ha; không có vụ cháy rừng nào xảy ra; tính đến hết ngày 15/10/2020, xảy ra 52 vụ phá rừng, diện tích rừng bị phá 12,76 ha.

Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ước đạt 10,8 nghìn ha, tăng 91,6 ha so với cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm, tổng sản lượng thủy sản thu hoạch ước đạt 32,6 nghìn tấn, tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước (*riêng sản lượng trong tháng ước đạt 5,1 nghìn tấn*).

2. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 10 năm 2020 ước tính tăng 5,78% so với tháng trước; trong đó ngành công nghiệp khai khoáng giảm 7,35%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,17%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 2,87%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,96%. So với tháng cùng kỳ năm trước, IIP tháng 10/2020 tăng 7,44%, tăng chủ yếu từ nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (*tăng 7,64%*).

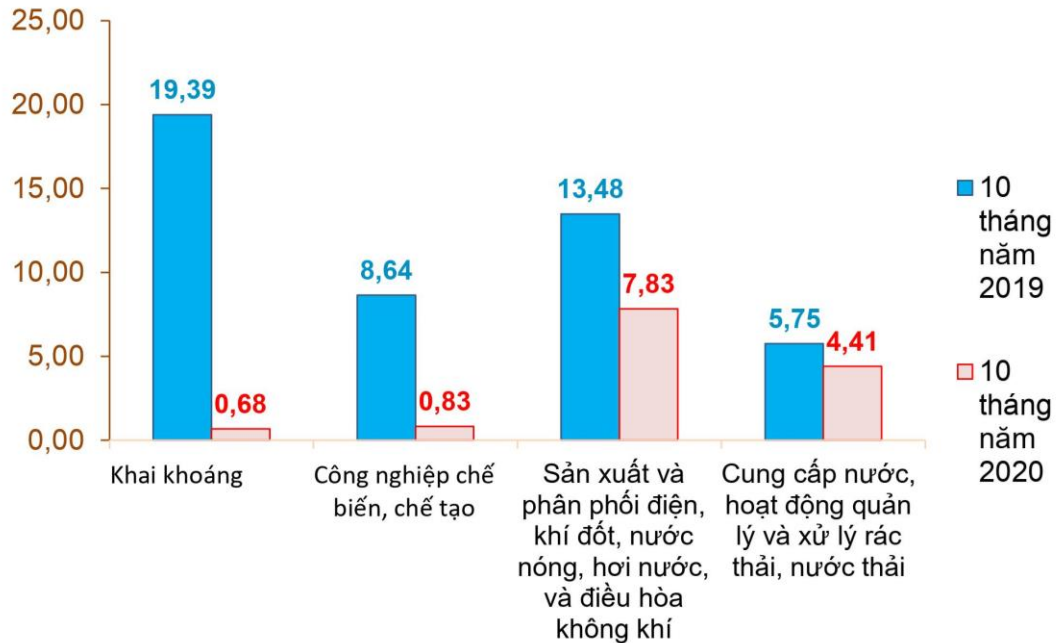
Có 12/17 ngành sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo sản xuất tăng so với tháng trước: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa,... sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện (*tăng 29,77%*); sản xuất trang phục (*tăng 15,71%*); sản xuất thiết bị điện (*tăng 14,94%*); sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất (*tăng 12,84%*); dệt (*tăng 9,34%*); sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (*tăng 6,64%*); sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (*tăng 4,53%*); sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*tăng 4,51%*); sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (*tăng 4,16%*); sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (*tăng 3,39%*); sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (*tăng 2,6%*); sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (*tăng 2,05%*);...

Sản xuất tháng 10/2020 tăng so với cùng kỳ tập trung ở những nhóm ngành sản phẩm sau: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (*gấp hơn 4,1 lần cùng kỳ*); sản xuất trang phục (*tăng 80,49%*); sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (*tăng 70,46%*); sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất (*tăng 56,43%*); in, sao chép bản ghi các loại (*tăng 13,64%*);... Các nhóm ngành còn lại đều giảm, trong đó các nhóm ngành giảm mạnh gồm: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa,... sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện (*giảm 80,00%*); sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (*giảm 50,02%*); sản xuất đồ uống (*giảm 34,83%*); sản xuất thiết bị điện (*giảm 33,33%*); sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị (*giảm 15,60%*); dệt (*giảm 15,37%*); sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*giảm 11,92%*); sản xuất xe có động cơ (*giảm 10,06%*); sản xuất chế biến thực phẩm (*giảm 8,00%*);...

Sau 10 tháng, IIP tăng 1,05% so với cùng kỳ, trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 0,68%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng

0,83%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước,... tăng 7,83%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,41%.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 10 tháng năm 2020 so với cùng kỳ(%)



3. Vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý

Tổng giá trị vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn Nhà nước do địa phương quản lý trong tháng ước đạt 336,9 tỷ đồng, tăng 11,1% so với tháng cùng kỳ. Trong đó: Nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 231,2 tỷ đồng, tăng 10,7%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 76,9 tỷ đồng, tăng 4,9%; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã ước đạt 28,7 tỷ đồng, tăng 37,1%.

Một số công trình có giá trị đầu tư đạt khá trong tháng gồm: Dự án cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ (WB7) tại huyện Tam Nông, Thanh Thủy ước thực hiện 10,2 tỷ đồng; công trình xây dựng cầu Tiên Dung - Chử Đồng Tử thuộc khu du lịch Văn Lang ước thực hiện 6,8 tỷ đồng; công trình sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 314 đoạn Thanh Ba - Hương Xạ ước thực hiện 5,5 tỷ đồng; công trình đường giao thông nội từ ĐT.316B tại thị trấn Hưng Hóa đến xã Dậu Dương huyện Tam Nông ước thực hiện 4,9 tỷ đồng;...

Tính chung 10 tháng, tổng giá trị vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn Nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh ước thực hiện 2.759,4 tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 1.799,1 tỷ đồng, tăng 10,7%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 699,2 tỷ đồng, tăng 8,6% và vốn ngân sách nhà nước cấp xã 261,1 tỷ đồng, tăng 11,4% so với cùng kỳ.

4. Thương mại, dịch vụ, giá cả

a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10/2020 ước đạt 3.156,1 tỷ đồng, tăng 11,8% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 2.573,8 tỷ đồng, chiếm 81,6% tổng mức, tăng 11,1%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 279,5 tỷ đồng, chiếm 8,9% tổng mức, tăng 14,0%; doanh thu dịch vụ và du lịch ước đạt 302,8 tỷ đồng, chiếm 9,6% tổng mức, tăng 15,5%.

Doanh thu bán lẻ trong tháng tăng so với cùng kỳ tập trung ở các nhóm hàng: Gỗ và vật liệu xây dựng tăng 14,6%; lương thực, thực phẩm tăng 14,6%; vật phẩm, văn hoá, giáo dục tăng 13,8%; doanh thu dịch vụ sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác tăng 13,4%; hàng may mặc tăng 10,1%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 9,1%; phương tiện đi lại, trừ ô tô con (kể cả phụ tùng) tăng 9%; xăng, dầu các loại tăng 8,4%;...

Tính chung 10 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 29.054,8 tỷ đồng, tăng 4,5% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 24.435,7 tỷ đồng, chiếm 84,1% tổng mức, tăng 5,3%;...

b) Xuất, nhập khẩu¹

Tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 10/2020 ước đạt 542,1 triệu USD, tăng 1% so với tháng trước; tổng giá trị nhập khẩu hàng hóa ước đạt 418,7 triệu USD, tăng 1%. Tính chung 10 tháng, xuất khẩu ước đạt 3.790,7 triệu USD, gấp 2,11 lần so với cùng kỳ; nhập khẩu ước đạt 3.417,5 triệu USD, gấp 2,19 lần.

Xuất, nhập khẩu tháng 10/2020

	Tháng 10/2020		10 tháng/2020	
	Giá trị (Triệu USD)	So với tháng trước (%)	Giá trị (Triệu USD)	So với cùng kỳ (%)
Xuất khẩu	542,1	101,0	3.790,7	211,5
Nhập khẩu	418,7	101,0	3.417,5	219,0

¹ Nguồn: Chi cục Hải Quan

c) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 10/2020 giảm 0,32% so với tháng trước, giảm 2,03% so với tháng 12 năm trước (*sau 10 tháng*), tăng 1,05% so với tháng cùng kỳ (*sau 12 tháng*).

Các nhóm hàng giúp kiềm chế CPI tháng này so với tháng trước bao gồm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,04% (*lương thực giảm 0,91%; thực phẩm giảm 1,00%; ăn uống ngoài gia đình giảm 1,29%*); giao thông giảm 0,52% (*phương tiện đi lại giảm 0,76%; phụ tùng giảm 0,94%; nhiên liệu giảm 0,36%*); bưu chính viễn thông giảm 0,26%; thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,24%; hàng hoá và dịch vụ khác giảm 0,1%;... Ở chiều ngược lại, có 6/11 nhóm hàng tăng, trong đó tăng mạnh như: May mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,56%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,48%;...

Chỉ số giá Vàng tháng 10/2020 so với tháng trước giảm 2,56%, giá bán bình quân trong tháng là 5.320 nghìn đồng/1 chỉ. Chỉ số giá Đô la Mỹ tăng 0,17%, giá bán bình quân trong tháng là 23.230 đồng/1 USD.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 10 tháng năm 2020 tăng 4,18% so với cùng kỳ, tăng chủ yếu ở các nhóm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 14,54%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 3,66%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 2,60%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,20%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,60%; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,57%; giáo dục tăng 0,49%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,09%;...

Chỉ số giá tiêu dùng các tháng năm 2020 so với tháng trước (%)



d) Vận tải hàng hoá và hành khách

Tổng doanh thu vận tải tháng 10/2020 ước đạt 488,3 tỷ đồng, tăng 14,4% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 401,3 tỷ đồng, tăng 14,3%; doanh thu vận tải hành khách ước đạt 50,2 tỷ đồng, tăng 14,7%; doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 36,8 tỷ đồng, tăng 15,5%;...

Sản lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 3,5 triệu tấn, tăng 14,1% so với cùng kỳ; sản lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 400,2 triệu tấn.km, tăng 15,2%. Sản lượng hành khách vận chuyển ước đạt 1,3 triệu hành khách, tăng 14,7% so với cùng kỳ; sản lượng hành khách luân chuyển ước đạt 61,6 triệu hành khách.km, tăng 14,6%.

Tính chung 10 tháng, sản lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 29,8 triệu tấn, tăng 2,8%; sản lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 3.389,3 triệu tấn.km, tăng 5,3%. Sản lượng hành khách vận chuyển ước đạt 10,2 triệu hành khách, giảm 8,2%; sản lượng hành khách luân chuyển ước đạt 459,0 triệu hành khách.km, giảm 13,5%.

5. Một số vấn đề xã hội

a) Tình hình y tế²

Tính đến hết tháng 9, trên địa bàn tỉnh xuất hiện 91 ca mắc tay - chân - miệng; 21 trường hợp mắc sốt phát ban nghi Sởi - Rubella, 44 ca mắc quai bị, 161 ca mắc thủy đậu,...

Dịch COVID-19 tiếp tục được kiểm soát tốt trên phạm vi cả nước, tính đến hết tháng 9/2020 toàn tỉnh chưa có trường hợp mắc bệnh tại cộng đồng. Có 02 trường hợp là công dân Phú Thọ mắc COVID-19 ở nơi khác (BN74 và BN 208) hiện đã khỏi bệnh hoàn toàn; 03 trường hợp mắc Covid-19 là người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam.

Theo báo cáo thống kê của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, tính đến hết tháng 9/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 16 vụ ngộ độc thực phẩm lẻ tẻ. Tính từ đầu năm đến hết tháng 9/2020 các đoàn kiểm tra liên ngành đã kiểm tra 6.186 cơ sở, trong đó 83,9% số cơ sở đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm. Riêng trong tháng 9, đã kiểm tra 745 cơ sở, kết quả có 91,7% số cơ sở đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm.

² Nguồn: Sở Y tế.

b) Hoạt động văn hóa, thể thao

Trong tháng, ngành chức năng đã tổ chức nhiều hoạt động thông tin tuyên truyền: Chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025; 90 năm ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2020), 66 năm Bác Hồ về thăm Đền Hùng,...

Nằm trong các hoạt động chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025: Sáng ngày 17/10, tại hồ Công viên Văn Lang, thành phố Việt Trì đã tổ chức giải Bơi chải thành phố Việt Trì mở rộng năm 2020 với sự tham gia của 8 đội chải đến từ các địa phương trong và ngoài tỉnh: huyện Thanh Thủy, Cẩm Khê, Đoan Hùng, Tam Nông, thành phố Việt Trì (tỉnh Phú Thọ), thành phố Tuyên Quang (tỉnh Tuyên Quang), huyện Quỳnh Nhai (tỉnh Sơn La). Ngày 24/10/2020, ngành chức năng đã tổ chức “Giải đua xe đạp thành phố Việt Trì mở rộng 2020”, giải năm nay có sự tham gia của 141 vận động viên đến từ 11 đội trên địa bàn tỉnh. Cũng trong dịp này, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở GD&ĐT; Đài PT-TH tỉnh phối hợp tổ chức "Giải bóng đá thiếu niên, nhi đồng cúp Truyền hình Phú Thọ - VNPT năm 2020", giải bắt đầu khởi tranh từ ngày 24/10 đến 15/11/2020 tại Khu liên hợp TDTT tỉnh với sự tham gia của các đội bóng thiếu niên, nhi đồng đến từ các huyện, thành, thị trong tỉnh.

c) Tình hình tai nạn, vi phạm giao thông³

Theo thống kê của Ban an toàn giao thông tỉnh, từ ngày 15/9/2020 đến ngày 14/10/2020 trên địa bàn tỉnh xảy ra 1 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm 3 người chết. Từ ngày 15/12/2019 đến ngày 14/10/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 34 vụ tai nạn giao thông đường bộ và 10 vụ va chạm giao thông làm 41 người chết và 21 người bị thương.

Từ ngày 15/12/2019 đến ngày 14/10/2020, lực lượng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh đã kiểm tra xử lý 64.040 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xử phạt trên 53,3 tỷ đồng. Riêng từ ngày 15/9 - 14/10/2020, lập biên bản xử lý 5.563 trường hợp, xử phạt trên 5,3 tỷ đồng.

d) Tình hình thiên tai

Từ ngày 15/9/2020 đến ngày 15/10/2020, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 3 đợt mưa lớn, gây thiệt hại nặng nề về người, tài sản cũng như sản xuất nông nghiệp của người dân. Cụ thể, thiên tai đã làm 2 người chết; 7 người bị thương; 63 ngôi nhà ở bị hư hại; thiệt hại 404 ha lúa, 851,5 ha hoa màu; làm chết, cuốn trôi 7.131 con gia cầm, 64 con gia súc. Tổng giá trị thiệt hại ước tính 83.556 triệu đồng.

³ Nguồn: Ban An toàn giao thông tỉnh.

Trước tình hình thiệt hại trên, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh và các ban, ngành, đoàn thể đã vận động hỗ trợ số tiền 32,4 triệu đồng kịp thời ủng hộ, giúp đỡ các hộ bị thiệt hại bước đầu ổn định cuộc sống.

e) Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

Tình hình cháy nổ: Tính từ ngày 17/12/2019 đến hết ngày 16/10/2020, toàn tỉnh xảy ra 22 vụ cháy, làm 1 người bị thương, giá trị thiệt hại ước tính 2.546,8 triệu đồng. Riêng từ ngày 17/9/2020 đến 16/10/2020 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ không xảy ra vụ cháy nào.

Tình hình vi phạm môi trường: Từ ngày 17/9/2020 đến ngày 16/10/2020, lực lượng Cảnh sát Môi trường - Công an tỉnh đã phát hiện và xử lý 36 vụ vi phạm môi trường, xử phạt 465 triệu đồng. Tính từ ngày 17/12/2019 đến hết ngày 16/10/2020 trên địa bàn tỉnh có 367 vụ vi phạm môi trường bị phát hiện và xử lý, với tổng số tiền xử phạt là 7.812,3 triệu đồng./.

Nơi nhận:

- TCTK (TKTH);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT Cục Thống kê;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, P.TKTH (2).

Q. CỤC TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Hiền Minh